

CÔNG TY TNHH HQ-LIFE VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HQ-LIFE VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HQ-LIFE VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HQ-LIFE VN LTD.,

2. Mã số doanh nghiệp: 0110032766

3. Ngày thành lập: 16/06/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 5 , Tòa nhà VIT, Số 519 đường Kim Mã , Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0867603988

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng. (trừ đầu giá)	4511
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây;	4620
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh;	4649
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653(Chính)

12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Mua bán trang thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
15.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
17.	Dịch vụ đóng gói	8292
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chú thích thời gian thực trình chiếu chương trình truyền hình trực tiếp các cuộc họp;	8299
19.	Lập trình máy vi tính	6201
20.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
21.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
22.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	7020

23.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát xây dựng Tư vấn Quản lý dự án đầu tư xây dựng Quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Kiểm định xây dựng Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình: Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình công nghiệp Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình giao thông Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình Lập quy hoạch xây dựng Thiết kế kiến trúc công trình: Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; Thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình giao thông Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều) Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình. Định giá xây dựng Lập, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Tư vấn đấu thầu	7110
24.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310

25.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);	7320
26.	Cho thuê xe có động cơ	7710
27.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
28.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp Chi tiết : Sản xuất chất tẩy uế	2021
29.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất chế phẩm	2029
30.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
31.	Xuất bản phần mềm (trừ xuất bản phẩm)	5820
32.	Vệ sinh chung nhà cửa Chi tiết: Dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm	8121
33.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm	8129
34.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
35.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
36.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
37.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
38.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
39.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
40.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
41.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
42.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
43.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
44.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
45.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (trừ các loại Nhà nước cấm)	3822
46.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
47.	Xây dựng nhà để ở	4101
48.	Xây dựng nhà không để ở	4102
49.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
50.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
51.	Xây dựng công trình điện	4221
52.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
53.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
54.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
55.	Xây dựng công trình thủy	4291

56.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
57.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
58.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
59.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
60.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
61.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
62.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 2.600.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Địa chỉ thường trú: _____
 Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: KIỀU VIỆT TÂN Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: 24/07/1985 Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001085011823
 Ngày cấp: 04/04/2016 Nơi cấp: *Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*
 Địa chỉ thường trú: *Cụm 1, Xã Trạch Mỹ Lộc, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Địa chỉ liên lạc: *Cụm 1, Xã Trạch Mỹ Lộc, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội